| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VĨNH TƯỜNG**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 49/2019/HS-ST
Ngày 15 tháng 7 năm 2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị M Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Thái Hòa

Bà Bùi Thị Thu Hiền

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị H – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thượng Trưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2019/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Đức N, sinh ngày 26 tháng 4 năm 1974; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn V, xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn D, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị T (đã chết); có vợ là Bùi Thị Thanh X, sinh năm 1976 và có 02 con (lớn sinh năm 1996 nhỏ sinh năm 2005); tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 29/8/2012 Đỗ Đức N bị Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Tường ra Quyết định số 2122/QĐ - CT đưa vào Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc, thời hạn 24 tháng kể từ ngày 29/8/2012 N chấp hành xong ngày 29/8/2014. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/03/2019 chuyển tạm giam từ ngày 03/4/2019 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Đào Văn M, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn P, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Đức N ở thôn V, xã L, huyện V là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2010. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 31/03/2019 N đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ từ nhà đến cơ sở điều trị Methadone thuộc thôn N, thị trấn T, huyện V để uống thuốc Methadone. Khi đi N mang theo một gói heroine gói bằng giấy nilon màu đen với mục đích để bán cho những người nghiện ma túy có nhu cầu sử dụng để kiếm lời. Tại lán để xe của cơ sở điều trị Methadone N đang ngồi nói chuyện với bạn tên là H trú tại thị trấn T, thì Đào Văn M (là người đang uống thuốc điều trị Methadone với N) ở thôn P, xã Y, huyện V đi đến gặp và hỏi N "để cho em một cái", N hiểu ý M muốn hỏi mua của N 01 gói heroine. Do có đem theo heroine để bán nên N đồng ý và nói "đem 300.000đ đây anh đưa luôn cho", sau đó M lấy từ trong người ra 30.000đ (gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ và 02 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đ) đưa cho N. N cầm tiền cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc đồng thời lấy ra 01 gói heroine được gói bằng giấy nilon màu đen đưa cho M. Khi M vừa cầm gói heroine N đưa cất vào túi quần thì bị Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang N có hành vi bán trái phép chất ma túy cho M, tang vật thu giữ gồm:

Thu trong túi quần bên phải phía trước Đào Văn M đang mặc 01 gói nhỏ chất bột màu trắng được gói bằng nilon màu đen, M khai nhận đó là gói ma túy (heroine) của M vừa mua được của Đỗ Đức N với số tiền 300.000đ, tang vật được niêm phong vào một phong bì thư ký hiệu A1.

Thu trong túi quần bên trái phía trước Đỗ Đức N đang mặc số tiền 300.000đ gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ, 02 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đ, N khai nhận đó là tiền N vừa bán một gói ma túy heroine cho M mà có.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Đỗ Đức N ở thôn V, xã L, huyện V, quá trình khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 31/03/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định tang vật thu giữ của Đào Văn M đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định trọng lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1.

Tại bản kết luận giám định số 548/KLGĐ ngày 03/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,0359g (không phẩy không ba năm chín gam, không kể bao bì). Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm A1 = 0,000 gam mẫu và toàn bộ bao gói.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKS-VT ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Đỗ Đức N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đỗ Đức N và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Đức N từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/03/2019, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Đỗ Đức N và đề nghị xử lý tang vật theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, cách thức thực hiện phạm tội như lời nhận tội của bị cáo, lời khai của người liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng của vụ án, các kết luận của các cơ quan chuyên môn cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, kết quả xét hỏi, thẩm vấn tranh luận tại phiên tòa từ đó có đủ cơ sở để xác định: Vào hồi 07 giờ 15 phút ngày 31/03/2019 Đỗ Đức N đã bán cho Đào Văn M ở thôn P, xã Y, huyện V

01 gói heroine với số tiền 300.000đ có khối lượng là 0,0359g gam (không kể bao bì) thì bị bắt quả tang. Đối chiếu với Bộ luật hình sự bị cáo N đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: "Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng. Động cơ phạm tội của bị cáo là tư lợi cho bản thân, N sử dụng ma túy từ năm 2010 cho đến nay nên thường đi mua ma túy về sử dụng sau đó lại bán cho các con nghiện khác để kiếm lời. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Mua bán, sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy làm cho nhiều gia đình bại sản về kinh tế. Từ nghiện hút ma túy dẫn đến không có tiền sinh ra trộm cắp…Đảng và Nhà nước có nhiều chủ trương chính sách để loại bỏ ma túy ra khỏi xã hội nhưng N vẫn đi mua ma túy về sử dụng sau đó lại bán để kiếm lời. Như vậy N rất coi thường pháp luật vì vậy phải xử phạt nghiêm minh nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[3]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân xấu ngày 29/8/2012 bị Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Tường áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tham gia vào con đường phạm tội. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thấy được sự khoan hồng của pháp luật và yên tâm cải tạo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Bản thân bị cáo có sử dụng ma túy nên đi mua về sử dụng sau đó lại bán cho người khác để kiếm lời, lẽ ra pH phạt tiền đối với bị cáo nhưng xét thấy bị cáo không có tài sản riêng. Tuy bị cáo làm nghề mộc nhưng số tiền kiếm được đã dùng để mua ma túy sử dụng, ngoài ra còn bán và làm tiêu tán nhiều tài sản của gia đình nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về nguồn gốc số heroine mà Đỗ Đức N bán cho Đào Văn M quá trình điều tra N khai nhận, khoảng 18 giờ ngày 30/03/2019 N đi từ nhà đến khu vực ngõ cụt thuộc thôn Đ, thị trấn T, huyện V để mua heroine. Tại đây, N gặp và mua một

gói heroine gói bằng giấy nilon màu đen với giá 300.000đ của một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không biết tên, địa chỉ. Sau khi mua được heroine N đem về nhà sử dụng (bằng hình thức chích) hết ½ gói, số heroine còn lại N gói lại như cũ. Sáng ngày 31/03/2019, N cầm gói heroine đến cơ sở điều trị Methadone huyện Vĩnh Tường bán cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Khi N vừa bán cho M 01 gói heroine với giá 300.000đ thì bị Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang. Quá trình điều tra chưa xác định được tên, địa chỉ của người đàn ông đã bán ma túy cho N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6]. Đối với Đào Văn M là người mua heroine của Đỗ Đức N để sử dụng cho bản thân, khối lượng heroine thu giữ của M là 0,0359g bản thân M chưa có tiền án, tiền sự về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy" nên ngày 16/5/2019 Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M 1.000.000đ là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của Đỗ Đức N, quá trình điều tra xác định là tiền N bán heroine cho M mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 0,0000 gam mẫu (A1) cùng toàn bộ bao gói do Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Đức N pH chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đỗ Đức N 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31 tháng 03 năm 2019.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ thu giữ của Đỗ Đức N do bán trái phép chất ma túy mà có.

Tịch thu tiêu hủy 0,0000 gam mẫu (A1) cùng toàn bộ bao gói do Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định (theo biên bản giao vật chứng, tài sản ngày 19/

6/2019 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Đỗ Đức N pH nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Đào Văn M vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ + văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Đỗ Thị M Bình**